

Số: 01/2021/HSST

Ngày 05/01/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hoàng Thị Huyền và Ông Nguyễn Chí Hoàng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa: bà Đinh Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2020 theo. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2020/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn M. Tên gọi khác: không

Sinh ngày 03 tháng 3 năm 1986

Nơi cư trú: Xóm Ng, xã LS, huyện LS, tỉnh HB.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12.

Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Bùi Văn C, sinh năm 1965 và con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1963

Vợ: Đỗ Thị Ph, sinh năm 1990; con: 01 con

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thành C. Tên gọi khác: không

Sinh ngày 22 tháng 12 năm 1998.

Nơi cư trú: Xóm Ng, xã LS, huyện LS, tỉnh HB.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12.
Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1965 và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1971

Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/7/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Thành H, sinh năm 1989. Vắng mặt.

HKTT: Xóm M, xã LS, huyện LS, tỉnh HB.

* Người làm chứng:

- Anh Trần Thanh B, sinh năm 2002. Vắng mặt.

HKTT: MM, xã TP, huyện CM, TP HN.

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1986. Vắng mặt.

HKTT: Xóm Ng, xã LS, huyện LS, tỉnh HB.

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 198. Vắng mặt.

HKTT: MM, xã TP, huyện CM, TP HN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 ngày 10/6/2020, Bùi Văn M đang ở nhà ở xóm Ng, xã LS, huyện LS, tỉnh HB thì sử dụng điện thoại (số thuê bao 0975.543.049) gọi cho Nguyễn Thành C (số điện thoại 0865691600); C nghe điện thoại, Miên hỏi C đang ở đâu, lấy cho M một gói ma túy giá 300.000đồng, C trả lời “ đợi một lúc” . Khoảng 30 phút sau, C đi đến nhà M gọi cửa, M lúc đó đang ở trong phòng ngủ đi ra mở cửa thì thấy có C, Bùi Đoàn Hải Q và Trần Thanh B đang đứng ở cửa nhà M, thấy M ra mở cửa thì C đi vào nhà còn B dắt xe mô tô BKS: 28F2 – 8050 của Q vào sau và dựng trong nhà M, chìa khóa xe B vẫn cắm ở ổ khóa xe mô tô. Khi vào trong nhà, M hỏi C đã mang ma túy đến chưa. C trả lời “ chưa”, sau đó M hỏi C “ có tiền chưa”, C bảo “ chưa” , M lấy từ khe đệm giường ngủ số tiền 300.000 đồng đưa cho C, C cầm tiền M đưa cho và lấy xe mô tô (BKS: 28F2 – 8050) của Q đi, lúc này M ra vườn đằng sau nhà lấy một bộ sử dụng ma túy mang vào nhà. M đi vào phòng ngủ ngồi, khi ngồi M có gọi điện cho Cấp hỏi đã mua được ma túy chưa, C trả lời đợi tí. C điều khiển xe mô tô đến cổng nhà nhà xi măng Vĩnh Sơn thuộc xã BC, xã LS, LS, HB để mua ma túy của một người đàn ông cao khoảng 1m 60, dáng người gầy, mặc quần ngắn,

đeo khẩu trang, C không biết tên, địa chỉ của người này. Mua ma túy xong C đi về đưa cho M một gói ma túy bên ngoài được gói bằng nilon màu trắng, M cầm gói ma túy của C đưa và lấy 500.000 đồng bảo C đi mua (04) thẻ điện thoại Viettel. C cầm tiền đi mua, sau đó M lấy một phần ma túy trong gói ma túy Cấp đưa cho vào coong để chuẩn bị sử dụng. Một lúc sau C quay về đưa cho M 04 thẻ điện thoại Viettel và mấy chai nước, lúc này Q hỏi vay M một thẻ điện thoại. Sau đó M, C, Q và B cùng sử dụng ma túy, sử dụng được khoảng 10 phút thì C bảo Q và B, M không sử dụng nữa rồi đứng dậy đi ra cửa, thấy vậy Q cũng đứng dậy theo, M bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống góc tường phòng ngủ phía bên phải từ ngoài cửa đi vào, ngay lúc đó Công an huyện Lương Sơn tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, Nguyễn Văn C bỏ chạy. Công an huyện Lương Sơn phát hiện trên giường ngủ của M 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng có viền màu xanh, thu giữ tại góc bên phải hướng từ cửa vào phòng ngủ của M 01 cóong thủy tinh bên trong có chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số: 176/ KLGD - CAT - PC09 ngày 15/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng trong gói nilon trong phong bì niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng là 0,13 (Không phải mười ba gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 3665/C09 - TT2 ngày 19/6/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận mẫu chất bám dính bên trong cóong thủy tinh gửi giám định có khối lượng 0,052 gam (không phải không năm hai gam) là ma túy loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy Bùi Văn M và Nguyễn Thành C tàng trữ có khối lượng 0,182 (Không phải một trăm tám mươi hai gam) ma túy loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 65/CT - VKSLS ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn truy tố bị cáo Bùi Văn M và Nguyễn Thành C về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Bùi Văn M và Nguyễn Thành C về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, như trong nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17,

Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Văn M 15-18 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Thành C từ 12-15 tháng tù.

*** Vật chứng vụ án**

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “ Mẫu giám định ma túy” cán bộ giám định: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 17/6/2020, số nhận giám định : 167 ngày 11/6/2020, số thông báo KLGD: 167 ngày 15/6/2020. Cơ quan trung cầu: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, Hòa Bình số: 96 ngày 11/6/2020, tên đối tượng Bùi Văn M, tên mẫu vật Methamphetamine, số lượng 01. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn mặt trước ghi “ Bộ công an, Viện khoa học hình sự” Số 3665/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình; Mẫu vật hoàn trả sau giám định “ mặt sau tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an và chữ ký của người liên quan. Là mẫu vật cóong thủy tinh của Bùi Văn M.

Số vật chứng trên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Nguyễn Thành C).

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro màu đen, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Bùi Văn M)

Điện thoại của C và M cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 xe mô tô kiểu dáng Dream BKS: 28 F2 - 8050, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, trả lại cho anh Nguyễn Thành H theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 02 tháng 12 năm 2020

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng ánh hồng bị nứt màn hình, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, tạm giữ của Trần Thanh B, đã trả lại cho Trần Thanh B.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy 20 màu tím than, máy qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Bùi Đoàn Hải Q)

- 01 Điện thoại di động Nokia 110i, điện thoại qua sử dụng không kiểm tra chất lượng (tạm giữ của Bùi Đoàn Hải Q)

Số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Lương Sơn.

Các bị cáo không có tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Tội phạm xảy ra tại xóm Ng, xã LS, huyện LS, tỉnh HB, các bị cáo bị truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt là 05 năm, theo quy định tại Điều 268, 269 Bộ luật tố tụng hình sự là thuộc thẩm quyền xét xử của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thành H (anh H có đơn xin xét xử vắng mặt); người làm chứng anh Trần Thanh B, anh Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn T. Xét thấy trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, yêu cầu bồi thường cũng như các yêu cầu khác của họ, việc họ vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án cùng như quyền và lợi ích hợp pháp của họ nên Hội đồng xét xử tiếp tục làm việc theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh, điều luật: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Bùi Văn M, Nguyễn Thành C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng của bị cáo trong quá trình điều tra vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy đã có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 13 giờ ngày 10/6/2020 tại nhà của Bùi Văn M ở xóm Ngãm, xã LS, LS, HB, Bùi Văn M và Nguyễn Thành C bị Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình bắt quả tang, thu giữ tại giường ngủ của M 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng có viền màu xanh, thu giữ tại góc bên phải hướng từ cửa vào phòng ngủ của M 01 công thủy tinh bên trong có chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số: 176/ KLGD - CAT - PC09 ngày 15/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng trong gói nilon trong phong bì niêm phong gửi giám định có tổng khối lượng là 0,13 (Không phẩy mười ba gam) là ma túy, loại Methamphetamine. Tại bản kết luận giám định số 3665/C09 – TT2 ngày 19/6/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận mẫu chất bám dính bên trong công thủy tinh gửi giám định có khối lượng 0,052 gam (không phẩy không năm hai gam) là ma túy loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma túy Bùi Văn M và Nguyễn Thành C tàng trữ có khối lượng 0,182 (Không phẩy một trăm tám mươi hai gam) ma túy loại Methamphetamine.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Bùi Văn M và Nguyễn Thành C có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Mặc dù các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng do xem thường pháp luật nên các bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Trong vụ án này có hai bị cáo cùng nhau mua ma túy về sử dụng, cùng nhau tàng trữ trái phép chất ma túy không có sự bàn bạc trước nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy rằng:

Bị cáo Bùi Văn M là người khởi xướng đồng thời là người thực hành, bị cáo chủ động gọi C đến nhà và đưa tiền cho C mua ma túy về sử dụng. Bị cáo dùng địa điểm là nhà mình để tổ chức cho các đối tượng sử dụng ma túy và số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lương Sơn thu giữ được là ở nhà bị cáo. Như vậy trong vụ án này bị cáo đóng vai trò đầu vụ nên bị cáo chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo C.

Bị cáo Nguyễn Thành C đồng phạm với vai trò thực hành, bị cáo là người đi mua hộ ma túy cho M để về cùng sử dụng, số ma túy Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lương Sơn thu giữ được ở nhà bị cáo M là do bị cáo mua về.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo không có tiền án, tiền sự.
- Về tình tiết tăng nặng: không
- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để Hội đồng xét xử cân nhắc khi lượng hình. Riêng bị cáo Miên trong thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự bị cáo được Lữ đoàn 279 tặng danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma túy, mức độ hành vi phạm tội thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Xét các bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với Trần Thanh B đối tượng có sử dụng chất ma túy, thường xuyên không sinh sống tại địa phương, ngày 10/6/2020 cùng C, Q đến nhà M và cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Lương Sơn đã lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với Bùi Đoàn Hải Q, ngày 10/6/2020 cùng C, B đến nhà M và cùng M sử dụng ma túy trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra C khai được Q bảo đến cổng nhà máy xi măng Vĩnh Sơn sẽ có người bán ma túy cho. Hiện nay Q đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lương Sơn chưa làm rõ được hành vi của Q. Do đó Cơ quan điều tra đã tách hành vi của

Bùi Đoàn Hải Q ra, khi nào điều tra xác minh làm rõ sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

Chiếc xe mô tô BKS: 28F2 – 8050 nhãn hiệu Dream là của Nguyễn Thành H, khi mượn xe Q nói anh H là đi chơi. Anh H không biết việc Q cho ai mượn xe để mua ma túy nên xác định anh H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Đối với người đàn ông mà C mua ma túy, Cơ quan CSĐT công an huyện Lương Sơn đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng như C tả. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn tách ra tiếp tục điều tra xác minh khi nào xác minh được đủ căn cứ tiến hành xử lý theo quy định pháp luật.

[5]. Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “ Mẫu giám định ma túy” cán bộ giám định: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 17/6/2020, số nhận giám định : 167 ngày 11/6/2020, số thông báo KLGD: 167 ngày 15/6/2020. Cơ quan trung cầu: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, Hòa Bình số: 96 ngày 11/6/2020, tên đối tượng Bùi Văn Miên, tên mẫu vật Methamphetamine, số lượng 01. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn mặt trước ghi “ Bộ công an, Viện khoa học hình sự” Số 3665/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình; Mẫu vật hoàn trả sau giám định “ mặt sau tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an và chữ ký của người liên quan. Là mẫu vật cóong thủy tinh của Bùi Văn Miên.

Đối với số ma túy thu của các bị cáo được niêm phong bằng phong bì thư là vật Nhà nước cấm lưu hành, sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy. theo quy định tại Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro màu đen, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Bùi Văn M).

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Nguyễn Thành C)

Hai chiếc điện thoại trên M và C dùng để liên lạc với nhau mua ma túy, là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 BLHS và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng ánh hồng bị nứt màn hình, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong, tạm giữ

của Trần Thanh B, Cơ quan điều tra công an huyện Lương Sơn đã trả lại cho Bình nên HĐXX không xem xét.

- 01 xe mô tô kiểu dáng Dream BKS: 28 F2 – 8050, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, xe này của anh Nguyễn Thành H, khi cho Q mượn xe anh H chỉ biết Q mượn xe đi công việc, không biết việc Q cho người khác mượn xe của mình để đi mua ma túy nên cần trả lại anh H theo quy định tại khoản 2 Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: Bùi Văn M và Nguyễn Thành C phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 268, Điều 269, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/6/2020.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 268, Điều 269, Điều 292, Điều 293, Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2020.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn, một mặt ghi “ Mẫu giám định ma túy” cán bộ giám định: Đỗ Thành Công, ngày niêm phong 17/6/2020, số nhận giám định : 167 ngày 11/6/2020, số thông báo KLGĐ: 167 ngày 15/6/2020. Cơ quan trung cầu: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lương Sơn, Hòa Bình số: 96 ngày 11/6/2020, tên đối tượng Bùi Văn M, tên mẫu vật Methamphetamine, số lượng 01. Tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 (một) phong bì nguyên vẹn mặt trước ghi “ Bộ công an, Viện khoa học hình sự” Số 3665/C09 (TT2); Kính gửi: Cơ quan CSĐT - Công an huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình; Mẫu vật hoàn trả sau giám định “ mặt sau tại các mép dán có dấu tròn niêm phong của Viện khoa học hình sự Bộ công an và chữ ký của người liên quan. Là mẫu vật cóong thủy tinh của Bùi Văn M.

*Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro màu đen, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Bùi Văn M)

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong (tạm giữ của Nguyễn Thành C).

* Trả lại cho anh Nguyễn Thành H:

- 01 xe mô tô kiểu dáng Dream BKS: 28 F2 – 8050, xe đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 12 năm 2020 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Lương Sơn với Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về thu nộp án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Bùi Văn M, Nguyễn Thành C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp HB;
- VKSND tỉnh Hòa Bình ;
- VKSND H. Lương Sơn;
- CA H. Lương Sơn;
- THADS H. Lương Sơn;
- Các bị cáo
- Người liên quan
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Lan Anh